TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TUY HÒA** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 09/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 25/01/2019
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUY HÒA - TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Xuân Thu
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Đào Thị Ngâm;
2. Bà Lê Thị Thanh Thuấn.

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Diễm Anh Trúc - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 315/2018/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 8 năm 2018 về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 134/2018/QĐXXST - HNGĐ ngày 07 tháng 12 năm 2018, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Đinh Thị Kim L, sinh năm 1996; địa chỉ: thôn N, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên. Có đơn xin xét xử vắng mặt.
- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Võ Hùng T, sinh năm 1991; địa chỉ: đường M, phường S, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Tại đơn khởi kiện,quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Đinh Thị Kim L trình bày được tóm tắt như sau:***

- Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Võ Hùng T tự nguyện tìm hiểu, tổ chức lễ cưới theo phong tục truyền thống và đăng ký kết hôn vào ngày 11/8/2016; được Ủy ban nhân dân phường S, thành phố T cấp giấy chứng nhận kết hôn số 38/2016. Sau thời gian chung sống, đến tháng 9/2017 thì vợ chồng nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh T nhậu say về nhà gây sự đánh chị; sự việc xảy ra nhiều lần nhưng vợ chồng không hòa giải hàn gắn được. Vợ chồng chị không còn sống chung với nhau kể từ thời gian đó cho đến nay. Chị

nhận thấy mâu thuẫn trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn.

- Về con chung: không có.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Tại văn bản trình bày ngày 11/01/2019, nguyên đơn chị Đinh Thị Kim L xin xét xử vắng mặt và đề nghị Tòa án xét xử và giải quyết vụ án theo quy định pháp luật.*

* Bị đơn anh Nguyễn Võ Hùng T hiện có mặt và sinh sống tại địa phương, đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không có lý do. Do đó, Tòa án không lấy lời khai anh T và tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng và việc giải quyết vụ án:

+ Ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuân theo đúng trình tự thủ tục pháp luật quy định, đảm bảo cho đương sự thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa tuân thủ đúng thủ tục tố tụng; Đương sự chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ của đương sự.

+ Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Về hôn nhân: chị Đinh Thị Kim L được ly hôn anh Nguyễn Võ Hùng T; về con chung, tài sản chung, nợ chung: nguyên đơn trình bày không có và không cầu giải quyết nên không xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] **I. Về thủ tục tố tụng**: Quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn cư trú tại thành phố Tuy Hòa nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa thụ lý thuộc thẩm quyền.

Nguyên đơn chị Đinh Thị Kim L có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn là anh Nguyễn Võ Hùng T đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt. Áp dụng các Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[2] **II. Về nội dung vụ án:**

[3] Về hôn nhân: Chị Đinh Thị Kim L và anh Nguyễn Võ Hùng T tự nguyện tìm hiểu và đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường S, thành phố T vào ngày 11/8/2016 theo Giấy chứng nhận kết hôn số 38 là hôn nhân hợp pháp. Sau thời gian chung sống, đến tháng 9/2017 vợ chồng nảy sinh mâu thuẫn. Theo chị L nguyên nhân là do anh T có hành vi bạo lực gia đình, thường nhậu say về nhà gây sự đánh chị; kể từ đó đến nay hai bên đã sống riêng, không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau. Tòa án nhiều lần triệu tập anh T để lấy lời khai và hòa giải nhưng anh T không đến, điều này thể hiện anh T không có thiện chí hòa giải mâu thuẫn để vợ chồng đoàn tụ. Như vậy, mâu thuẫn giữa chị L và anh T đã thật sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị L về việc xin ly hôn anh T

[4] Về con chung: không có

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Nguyên đơn chị Đinh Thị Kim L không yêu cầu giải quyết nên không xét.

[6] **III. Về án phí:** Nguyên đơn là chị Đinh Thị Kim L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về yêu cầu xin ly hôn là 300.000đ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

+ Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 227 và 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;

+ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho chị Đinh Thị Kim L được ly hôn anh Nguyễn Võ Hùng T.

- Về con chung: không có.

- Về tài sản chung, nợ chung: đương sự không yêu cầu giải quyết nên không xét.

- Về án phí: Chị Đinh Thị Kim L phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về yêu cầu ly hôn; nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010299 ngày 31/8/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tuy Hòa.

- Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND TP. Tuy Hòa;
- Chi cục Thi hành án DS TP. Tuy Hòa;
- UBND phường S, thành phố T;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Xuân Thu